

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

ĐỀ TÀI:

**CƠ CẤU XÃ HỘI- GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP
TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH Ở VIỆT NAM
LIÊN HỆ VỚI VAI TRÒ THANH NIÊN, SINH VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN
HIỆN NAY**

Giảng viên hướng dẫn : Vũ Thị Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Khammany SOUVANNASY

Lớp : 21.PLT09A

Mã sinh viên : 23A4011168

Hà nội, ngày 14 tháng 06 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	1
2.1. Mục đích.....	1
2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	2
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.....	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.....	2
5.1. Ý nghĩa lý luận.....	2
5.2. Ý nghĩa thực tiễn.....	2
6. Kết cấu của tiểu luận.....	3

NỘI DUNG

PHẦN 1 : LÝ LUẬN CHUNG CƠ SỞ LÝ LUẬN CƠ CẤU XÃ HỘI-GIAI CẤP

1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	4
2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên CNXH.....	4
3. Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.....	5

PHẦN 2 : LIÊN HỆ THỰC TIỄN

1. Liên hệ thực tiễn liên minh 6 nhà.....	7
2. Vai trò của thanh niên, sinh viên Việt Nam	9
3. Quan điểm cá nhân.....	10

KẾT LUẬN.....	12
----------------------	-----------

TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	13
--------------------------------	-----------

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong thời kỳ trước đổi mới, ở nước ta tồn tại nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp, dựa trên chế độ sở hữu toàn dân và tập thể với hai thành phần kinh tế chủ yếu : kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể. Trên nền tảng kinh tế đó, hình thành cơ cấu xã hội đơn giản-“ hai giai, một tầng” (“hai giai”: giai cấp công nhân và giai cấp nông dân; “một tầng”: tầng lớp tri thức). Bước vào thời kỳ đổi mới, nước ta chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nền kinh tế này ở nước ta dựa trên 3 chế độ sở hữu (toàn dân, tập thể, tư nhân) với nền kinh tế nhiều thành phần. Sự biến đổi của cơ cấu kinh tế tất yếu dẫn tới sự biến đổi của cơ cấu xã hội, cơ cấu xã hội-giai cấp.

Nghiên cứu cơ cấu xã hội, sự biến đổi cơ cấu xã hội giúp chúng ta hiểu được những đặc trưng, đặc tính của xã hội, đánh giá được trình độ phát triển của xã hội, chỉ ra được sự cân bằng hay những sai lệch trong xã hội, từ đó đưa ra những dự báo xã hội. Đây là những cơ sở khoa học cần thiết giúp cho Đảng, Nhà nước và các tổ chức đoàn thể xã hội đề ra chính sách, giải pháp nhằm thúc đẩy xã hội phát triển theo hướng tích cực. Vì vậy em quyết định chọn đề tài ***“Cơ cấu xã hội- giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên cnxh ở Việt Nam. Liên hệ với vai trò thanh niên, sinh viên trong giai đoạn hiện nay.”***

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích

Lý luận về liên minh giai cấp và tầng lớp trong cách mạng xã hội chủ nghĩa là một trong những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, gắn liền với xây dựng chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, hệ lý luận về liên minh giai cấp và các tầng lớp trong xã hội được Đảng ta kiên định thực hiện và bổ sung, phát triển, xây dựng nền tảng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cơ cấu xã hội – giai cấp rất đa dạng và có nhiều biến động, tạo nên nhiều giai cấp và tầng lớp có vị trí khác nhau. Đó là những giai cấp nào và chúng

có vai trò, ý nghĩa ra sao ?

Từ đó liên hệ với sinh viên, đưa ra vai trò của sinh viên trong việc phát triển đất nước.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nếu khái niệm cơ cấu xã hội, giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên cnxh ở Việt Nam.
- Liên hệ thực tiễn với sinh viên.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu :

- Cơ cấu xã hội
- Giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên cnxh ở Việt Nam

Phạm vi nghiên cứu : Việt Nam, giai đoạn hiện nay.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận : Cơ cấu xã hội- giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên cnxh ở Việt Nam.

Phương pháp nghiên cứu: Đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như : thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

5.1. Ý nghĩa lý luận

Qua đề tài, Sinh viên nắm được những kiến thức nền tảng về cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

5.2. Ý nghĩa thực tiễn

Sinh viên nhận thức được về tầm quan trọng và thấy được sự cần thiết phải góp sức tăng cường xây dựng khối liên minh giai cấp, tầng lớp vững mạnh trong sự nghiệp xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

6. Kết cấu của tiểu luận

Ngoài phần mở đầu, kết luận, mục lục, nội dung nghiên cứu của tiểu luận gồm 2 phần :

Phần 1 : Lý luận chung cơ sở lý luận cơ cấu xã hội-giai cấp

Phần 2 : Liên hệ thực tiễn

NỘI DUNG

PHẦN 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CƠ CẤU XÃ HỘI-GIAI CẤP

1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1.1. Khái niệm:

Cơ cấu xã hội là những cộng đồng người cùng toàn bộ những mối quan hệ xã hội do sự tác động lẫn nhau của cộng đồng ấy tạo nên.

Cơ cấu xã hội có nhiều loại, như: cơ cấu xã hội - dân cư, cơ cấu xã hội - nghề nghiệp, cơ cấu xã hội - giai cấp, cơ cấu xã hội - dân tộc, cấu xã hội - tôn giáo, v.v...Dưới góc độ chính trị - xã hội, môn Chủ nghĩa xã hội khoa học tập trung nghiên cứu cơ cấu xã hội - giai cấp vì đó là một trong những cơ sở để nghiên cứu vấn đề liên minh giai cấp, tầng lớp trong một chế độ xã hội nhất định.

Cơ cấu xã hội - giai cấp là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ về sở hữu tư liệu sản xuất, về tổ chức quản lý quá trình sản xuất, về địa vị chính trị - xã hội... giữa các giai cấp và tầng lớp đó.

1.2 Sự biến đổi có tính quy luật của xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Cơ cấu xã hội - giai cấp biến đổi gắn liền và quy định bởi cơ cấu kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH

Cơ cấu xã hội - giai cấp biến đổi phức tạp , đa dạng, làm xuất hiện các tầng lớp xã hội mới

Cơ cấu xã hội- giai cấp biến đổi trong mối quan hệ vừa đấu tranh, vừa liên minh, từng bước xóa bỏ bất bình h đẳng xã hội dẫn đến sự xích lại gần nhau

2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Trong Cách mạng XHCN, dưới sự lãnh đạo của Đảng Công sản, giai cấp

công nhân phải liên minh với giai cấp nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động để tạo sức mạnh tổng hợp đảm bảo cho thắng lợi của cuộc CMXHCN cả trong giai đoạn giành chính quyền và giai đoạn xây dựng chế độ xã hội mới.

Giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp lao động khác vừa là lực lượng sản xuất cơ bản, vừa là lực lượng chính trị - xã hội to lớn.

Việc hình thành khối liên minh giai cấp nông dân và tầng lớp tri thức cũng xuất phát từ nhu cầu và lợi ích kinh tế của họ nên các chủ thể các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp,

3. Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3.1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

a) Đặc điểm:

Sự biến đổi cơ cấu xã hội - giai cấp vừa đảm bảo tính quy luật phổ biến, vừa mang tính đặc thù của xã hội Việt Nam.

Trong sự biến đổi của cơ cấu xã hội - giai cấp, vị trí, vai trò của các giai cấp, tầng lớp xã hội ngày càng được khẳng định

b) Những giai cấp, tầng lớp cơ bản:

Giai cấp công nhân Việt Nam có vai trò quan trọng đặc biệt, là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Giai cấp nông dân cùng với nông nghiệp, nông dân có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngoài ra trong thời kỳ hiện nay đang có sự chuyển dịch cơ cấu.

Đội ngũ tri thức là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế,

xây dựng kinh tế tri thức. Vai trò của giai cấp này ngày càng đóng góp quan trọng. Đội ngũ doanh nhân. Hiện nay ở Việt Nam, đội ngũ doanh nhân đang phát triển nhanh cả về số lượng và qui mô với vai trò không ngừng tăng lên. Đây là tầng lớp xã hội đặc biệt được Đảng ta chủ trương xây dựng thành một đội ngũ vững mạnh.

3.2. Nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

a) Nội dung chính trị của liên minh:

Khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp tri thức cần thực hiện nhằm tạo cơ sở chính trị - xã hội vững chắc có khối đại đoàn kết toàn dân, tạo thành sức mạnh tổng hợp vượt qua mọi khó khăn.

b) Nội dung kinh tế của liên minh

Đây là nội dung cơ bản quyết định nhất, là cơ sở vật chất - kỹ thuật của liên minh thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

c) Nội dung văn hóa của liên minh

Tổ chức liên minh để các lực lượng dưới sự lãnh đạo của Đảng cùng nhau xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa, giá trị văn hóa của nhân loại và thời đại.

3.3. Phương thức cơ bản để xây dựng:

Một là, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy biến đổi cơ cấu xã hội - giai cấp theo hướng tích cực.

Hai là, xây dựng và thực hiện hệ thống chính sách xã hội tổng thể nhằm tác động tạo sự biến đổi tích cực cơ cấu xã hội, nhất là các chính sách liên quan đến cơ cấu xã hội- giai cấp.

Ba là, tạo sự đồng thuận và phát huy tinh thần đoàn kết thống nhất giữa các lực lượng trong khối liên minh và toàn xã hội. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của khối liên minh, của việc phát huy vai trò của mọi thành phần trong cơ cấu xã hội- giai cấp, từ đó xây dựng chủ trương, chính sách đúng đắn, phù hợp với từng đối tượng để tạo động lực và tạo sự đồng thuận xã hội. Tiếp tục giải quyết tốt các mâu thuẫn, các khác biệt và phát huy sự thống nhất trong các giai cấp, tầng lớp xã hội nhằm tạo sự đồng thuận, tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phấn đấu vì một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Bốn là, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò của các chủ thể trong khối liên minh.

PHẦN 2: LIÊN HỆ THỰC TIỄN

1. Liên hệ thực tiễn liên minh 6 nhà

“6 nhà” trong liên kết chuỗi phát triển nông sản được hiểu là các thành tố: Nhà nước; Nông dân; Nhà khoa học; Doanh nghiệp; Ngân hàng; Nhà phân phối. Trong vài năm trở lại đây, nông nghiệp đang nổi lên là nhóm ngành tăng trưởng mạnh về xuất khẩu. Mặc dù đại dịch COVID-19 hoành hoành nhưng 9 tháng năm 2020, tổng trị giá xuất khẩu nông, lâm, thủy sản ước đạt 30,05 tỷ USD, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm 2019. Trị giá xuất siêu đạt khoảng 7,2 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm 2019.

Tuy nhiên, hiện nay thương hiệu của nông sản Việt vẫn chưa thực sự tạo được sự chú ý trên thị trường thế giới. nguyên nhân mấu chốt của tình trạng nêu trên được chỉ ra là bởi mối quan hệ liên kết trong 6 nhà còn không ít vướng mắc cần giải quyết. Đơn cử câu chuyện đưa các sản phẩm nông sản vào siêu thị hiện còn nhiều bất cập. Chuyên gia kinh tế Nguyễn Đình Cung cho rằng cần có sự công bằng trong tiếp cận nhà phân phối. Mỗi siêu thị có quyền đặt ra các tiêu chuẩn

riêng nhưng Bộ Công Thương cần có vai trò trọng tài để đảm bảo công bằng trong tiêu thụ hàng hoá.

Nêu rõ hơn vấn đề, ông Vũ Vinh Phú, nguyên Chủ tịch Hiệp hội Siêu thị Hà Nội nói: “Siêu thị chiếm dụng vốn rất “hợp lý”, nhiều nơi chiết khấu từ 30% đến 35% rồi nợ tiền hàng đến 3 tháng. Các sở công thương rất ít có ý kiến về vấn đề này”. Câu chuyện sử dụng vốn sao cho hiệu quả hay ứng dụng công nghệ trong sản xuất kinh doanh nông sản như thế nào để đạt được hiệu quả tốt được nông dân hết sức quan tâm. Đánh giá chủ trương liên kết 6 nhà của Chính phủ đúng đắn, kịp thời, song ông Vũ Vinh Phú nhận xét thời gian qua những kết nối này còn mang nhiều tính tự phát, chưa được tổ chức chặt chẽ, kết nối cơ học là chính. Đã đến lúc chúng ta phải đặt vấn đề để giải bài toán kết nối một cách hiệu quả hơn, vững chắc hơn, đúng pháp lý hơn, trong đó mấu chốt là phải có những "bà đỡ". Đó là vai trò hỗ trợ hợp lý, thiết thực của Chính phủ, các bộ, ngành và các địa phương đối với các doanh nghiệp. "Bà đỡ" phải tạo ra một môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh giữa các thành phần kinh tế trên thị trường. Vấn đề ứng dụng khoa học công nghệ trong nông nghiệp cũng được các diễn giả đề cập khá kỹ tại diễn đàn. Theo GS.TS Ngô Xuân Bình, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật (Bộ Khoa học và công nghệ), điểm yếu của nông nghiệp Việt Nam là khâu thu hoạch, chế biến đa dạng hóa sản phẩm. Việt Nam là nước có điều kiện thiên nhiên ưu đãi và có nhiều mặt hàng nông sản được người nước ngoài ưa chuộng nhưng những năm trước đây các doanh nghiệp chỉ tập trung sản xuất thật nhiều mà chưa quan tâm đến việc sản phẩm làm ra bán cho thị trường nào, bao bì mẫu mã ra sao. Điều này khiến cho những ưu điểm vốn có không thể phát huy. Các doanh nghiệp không thể tập trung diện tích đất lớn để ứng dụng khoa học công nghệ toàn diện, đạt năng suất, hiệu quả cao nhất. Ở góc độ doanh nghiệp, ông Nguyễn Đăng Cường, Giám đốc Công ty TNHH Lucavi chia sẻ, trong thế giới phẳng, tràn ngập thông tin, việc tìm hiểu các kỹ thuật chăn nuôi, kỹ thuật trồng, lai tạo, ghép giống... khá

nhiều, thuận tiện. Tuy nhiên, việc ứng dụng các công nghệ hiện đại không đơn giản với những nông dân dám khởi nghiệp. Bởi họ không biết nên học của ai, học từ đâu, trình độ có đủ để tiếp cận và học hỏi không.

2. Vai trò của thanh niên, sinh viên Việt Nam

Đảng và Nhà nước ta khẳng định vai trò làm chủ và tiềm năng to lớn của thanh niên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 4 (khoá VII) chỉ rõ: "Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ 21 có vị trí xứng đáng trên cộng đồng thế giới hay không, phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên; vào việc bồi dưỡng, rèn luyện thế hệ thanh niên; công tác thanh niên là vấn đề sống còn của dân tộc, là một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng". Thanh niên là lực lượng xã hội hùng hậu, có sức khỏe, có trình độ học vấn, có tiềm năng sáng tạo, có khả năng tiếp cận và làm chủ khoa học hiện đại. Trong giai đoạn cách mạng mới, với bối cảnh thế giới biến động phức tạp, trước những thách thức to lớn của xu thế toàn cầu hoá về kinh tế, sự phát triển của kinh tế tri thức, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX khẳng định: Thanh niên là lực lượng xung kích cách mạng, là nguồn nhân lực quyết định thắng lợi của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Hiện nay, thanh niên nước ta đang đứng trước những thời cơ, thách thức là:

* Thời cơ: Sự nghiệp đổi mới của Đảng, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế; sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành và xã hội mở ra cho thanh niên nhiều cơ hội để phát huy tài năng, cống hiến và trưởng thành; Các chính sách của Nhà nước như: Phát triển giáo dục, dạy nghề, nâng cao trình độ học vấn, tay nghề, các chính sách khuyến khích đầu tư và phát triển kinh tế nhiều thành phần v.v... là cơ hội để thanh niên vươn lên xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng; Sự phát triển nhanh chóng của các ngành công nghiệp, xây dựng, khai thác và các khu công nghệ cao là cơ hội để cho hàng vạn thanh niên trở thành người lao động có chuyên môn, đứng

vào hàng ngũ của giai cấp công nhân; Sự phát triển nhanh của khoa học, công nghệ và kinh tế tri thức là cơ hội để tuổi trẻ thể hiện tài năng, cống hiến trí tuệ cho đất nước. Việc mở rộng hợp tác và giao lưu quốc tế tạo điều kiện cho tuổi trẻ tiếp cận nhiều và nhanh hơn kinh nghiệm, tri thức quốc tế, tinh hoa văn hoá nhân loại; Bước trưởng thành của thanh niên và tổ chức Đoàn, sự phát triển mạnh mẽ của phong trào "Thanh niên tình nguyện", cùng với tính tích cực chính trị - xã hội của đông đảo thanh niên được khơi dậy và phát huy là thời cơ để đẩy mạnh công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên vào tổ chức.

* Thách thức: Tình hình thế giới đang diễn biến phức tạp mau lẹ, khó lường, những nguy cơ chung của đất nước mà Đảng ta chỉ ra là những thách thức lớn đối với tuổi trẻ; Đất nước ta còn nghèo, chưa đủ khả năng, điều kiện để đáp ứng tốt các nhu cầu học tập, việc làm, nhà ở, lập nghiệp v.v... của nhân dân nói chung, thanh niên nói riêng; yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và quá trình hội nhập quốc tế là những thách thức đối với số đông thanh niên có trình độ học vấn thấp, không có chuyên môn, nghề nghiệp và thiếu năng lực sáng tạo. Tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội tác động mạnh mẽ vào giới trẻ, là những thách thức lớn đến giá trị đạo đức và lối sống của thanh niên nước ta.

3. Quan điểm cá nhân

Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, người thanh niên thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá phải là người có lý tưởng và đạo đức cách mạng; có lối sống văn hoá; có ý chí tự tôn, tự cường dân tộc, có trình độ học vấn, giỏi về chuyên môn, nghề nghiệp; có sức khoẻ tốt; có năng lực, tiếp cận và sáng tạo công nghệ mới, có ý chí chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Vì vậy, mỗi đoàn viên, thanh niên cần phải: Trau dồi về lý tưởng, rèn luyện đạo đức. Sống có văn hoá, chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước. Gương mẫu trong cộng đồng, làm tròn bổn phận của người công dân; Tích cực

học tập nâng cao trình độ về chính trị, học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ. Ra sức nâng cao tay nghề, kỹ năng lao động, trình độ ngoại ngữ, tin học. Vươn lên nắm vững khoa học, kỹ thuật, công nghệ; Hằng hái tham gia các hoạt động tình nguyện, ngày thứ bảy tình nguyện; tham gia các đội hình thanh niên tình nguyện, sẵn sàng đảm nhận việc khó, việc mới, những vấn đề bức xúc; chủ động tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn quốc phòng, an ninh ở mỗi địa phương, đơn vị; Phấn đấu nâng cao chất lượng của người đoàn viên; tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội; mỗi đoàn viên gắn hoạt động của mình với hoạt động của tập thể thanh niên nơi mình sinh sống hoặc công tác.

Người đoàn viên trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trước hết phải là: Người công dân tốt; Người bạn tốt của thanh niên; Là tấm gương tốt của thiếu nhi; Là người có uy tín trong tập thể thanh niên và cộng đồng dân cư.

KẾT LUẬN

Hiện nay, vấn đề liên minh công - nông đã được mở rộng thành liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức và trở thành nòng cốt của khối đại đoàn kết dân tộc. Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định, phải “tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo”¹⁹, để lực lượng này thực sự trở thành nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc, vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Đối với thế hệ trẻ, đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng, truyền thống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật. Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho thế hệ trẻ học tập, nghiên cứu, lao động, giải trí, phát triển trí tuệ, kỹ năng, thể lực. Khuyến khích thanh niên nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, xung kích, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ hiện đại. Phát huy vai trò của thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong tiểu luận này, em đã nêu lên được khái niệm về cơ cấu xã hội- giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên cnxh ở Việt Nam. Từ đó liên hệ với vai trò thanh niên, sinh viên trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Giáo trình Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học (Dành cho bậc Đại học- không chuyên lý luận chính trị)
2. Bài tập Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học (2020) (Khoa Lý Luận Chính Trị - Học viện Ngân Hàng)

Tài liệu trực tuyến

1. Đỗ Minh Cương: “Bàn về khái niệm doanh nhân Việt Nam”, Tạp chí Khoa học Đại học quốc gia Hà Nội, chuyên san Kinh tế và Kinh doanh 25, 2009, <https://js.vnu.edu.vn>.
2. Vũ Tiến Lộc: Doanh nhân Việt Nam ngày càng lớn mạnh, <http://bizlive.vn>.
3. Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương: Vai trò của doanh nhân trong phát triển kinh tế, 2011.
4. V.I. Lênin, Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1974, t. 1.
5. V.I. Lênin, Toàn tập, Nxb. Tiến bộ Mátxcova, 1978, t. 41.